TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LẠC SƠN** **TỈNH HÒA BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 16/2019/QĐST-DS	*Lạc Sơn, ngày 24 tháng 12 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 16 tháng 12 năm 2019 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 43/2019/TLST-DS ngày 01 tháng 11 năm 2019.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

+ *Nguyên đơn:* **Ngân hàng Thương mại cổ phần (XX Bank)**. Địa chỉ trụ sở chính: Số 8x LH, phường L, quận Đ, thành phố Hà nội.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Ông Nguyễn Đăng T, sinh năm 1993. Địa chỉ: Số 8xx CCL, phường Phương Lâm, thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình (Theo văn bản ủy quyền số 1x/2018/UQ-HĐQT, ngày 02/3/2018 của Chủ tịch Hội đồng quản trị Ngân hàng XX Bank và văn bản ủy quyền số 36xx/2018/UQ-VPB, ngày 23/11/2018 của Phó Giám đốc Trung tâm pháp luật, SME và cá nhân, XX Bank Hội sở).

+ *Bị đơn:* Ông **Bùi Văn N**, sinh năm 1982.

Nơi ĐKHKTT: Xóm L, xã Â, huyện L, tỉnh Hòa Bình. Chỗ ở: Xóm R, xã Â, huyện L, tỉnh Hòa Bình.

+ *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Ông **Bùi Văn M**, sinh năm 1963. Địa chỉ: Xóm L, xã Â, huyện L, tỉnh Hòa Bình.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Ông Bùi Văn N thừa nhận còn nợ và có nghĩa vụ thanh toán trả cho Ngân hàng Thương mại cổ phần V (XX Bank) - Chi nhánh Hòa Bình số tiền nợ gốc 61.954.867 (*Sáu mươi mốt triệu, chín trăm năm mươi tư nghìn, tám trăm sáu bảy)* đồng, tiền lãi tính đến ngày 16/12/2019 là 147.024.800 *(Một trăm bốn mươi bảy triệu, không trăm hai tư nghìn, tám trăm)* đồng phát sinh từ hợp đồng

tín dụng số LD 0924700xxx đã ký kết ngày 04/9/2009. Tổng cộng là: 208.979.667 *(Hai trăm linh tám triệu, chín trăm bảy mươi chín nghìn, sáu trăm sáu mươi bảy)* đồng.

2.2. Ông Bùi Văn N cam kết sẽ thanh toán trả cho Ngân hàng Thương mại cổ phần V (XX Bank) - Chi nhánh Hòa Bình cả gốc và lãi nêu trên và lãi phát sinh với hạn cuối cùng là ngày 31/12/2019. Ngay sau khi ông Bùi Văn N thực hiện xong nghĩa vụ trả nợ với Ngân hàng XX Bank thì các bên gồm Ngân hàng XX Bank - Chi nhánh Hòa Bình, ông Bùi Văn N và ông Bùi Văn M có trách nhiệm thanh lý hợp đồng thế chấp tài sản số 09220.01.1xx ngày 03/9/2009; bên Ngân hàng XX Bank - Chi nhánh Hòa Bình phải trả lại các giấy tờ gốc liên quan đến tài sản thế chấp là Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số A 599xxx vào sổ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số 043xx QSDĐ/SL do UBND huyện Lạc Sơn cấp ngày 06/8/1991 mang tên ông Bùi Văn M cho ông Bùi Văn M.

2.3.Về án phí: Ông Bùi Văn N chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là 5.224.491*(Năm triệu, hai trăm hai mươi tư nghìn, bốn trăm chín mốt)* đồng. Ngân hàng Thương mại cổ phần V (XX Bank)- Chi nhánh Hòa Bình được nhận lại 8.625.000 *(Tám triệu, sáu trăm hai mươi lăm nghìn)* đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai số 0002839 ngày 31/10/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình.

3. Kể từ ngày tiếp theo của ngày ban hành quyết định này, ông Bùi Văn N còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong các khoản nợ gốc. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà ông Bùi Văn N phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

5. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Hòa Bình;
- Viện KSND huyện Lạc Sơn;
- Các đương sự;
- Chi cục THADS huyện Lạc Sơn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Phạm Cao Sơn